

Số: 2307/TTr-UBND

Gia Lai, ngày 16 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng
đối với Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện
Đak Đoa, tỉnh Gia Lai (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa)

VĂN PHÒNG HỘND TỈNH GIA LAI

ĐẾN	Số:	6153
Chuyển:	Ngày:	02/12/2020
Số và ký hiệu HS:		

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI

Căn cứ quy định tại Điều 20 của Luật Lâm nghiệp, Điều 41 của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 4191/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Đak Đoa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng sân golf thuộc Khu phức hợp tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 2170/QĐ-BTNMT ngày 23/8/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xem xét, phê duyệt tại về việc báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án sân Golf Đak Đoa, tại (xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak Đoa), huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Trong đó, có diện tích của Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa;

Căn cứ Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3157/SNNPTNT-KHTC ngày 13/11/2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển rừng trồng quy hoạch sản xuất sang mục đích khác với các nội dung chính như sau:

1. Thông tin chung về Dự án:

- Tên Dự án: Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa).

- Địa điểm: Tại xã Tân Bình và xã Glar, huyện Đak Đoa.
- Tổng diện tích dự án 23,29 ha (đất có rừng 22,82ha, đất chưa có rừng 0,47ha).
 - Hiện trạng sử dụng đất: Đất rừng sản xuất.
 - Tài sản gắn liền với đất: 5.500 cây Thông, trồng năm 1976.
 - Mục tiêu xây dựng dự án: Xây dựng Tổ hợp thương mại dịch vụ bao gồm các trung tâm thương mại dịch vụ, hoa viên, thể dục thể thao và các tiện ích đô thị khác.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án:

- Dự án nằm trong kế hoạch sử dụng đất của huyện Đak Đoa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch huyện Đak Đoa

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại xã Tân Bình và xã Glar theo hướng tăng dần tỷ trọng Thương mại dịch vụ, giải quyết công ăn việc làm tại địa phương.

Triển khai kế hoạch phát triển nhà đã được UBND tỉnh phê duyệt nhằm thu hút dân cư, phấn đấu phát triển thị trấn theo hướng đô thị loại 4; đồng thời phát triển xã Tân Bình theo hướng nông thôn mới nâng cao giao đoạn 2.

3. Vị trí, diện tích

3.1. Vị trí

+ Lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 520, xã Glar.

+ Lô 1 khoảnh 2; lô 1 khoảnh 4; lô 1,2,3 khoảnh 7 tiểu khu 518; lô 1,2 khoảnh 3; lô 1 khoảnh 6 tiểu khu 519, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

3.2. Kết quả điều tra rừng

- Diện tích đất có rừng là 22,82 ha, chiếm 98% tổng diện tích khu vực điều tra trong đó:

+ Rừng trồng: loài cây thông tổng diện tích là 22,82 ha chiếm 100 % diện tích đất có rừng với tổng trữ lượng dự kiến là 620,8m³, trữ lượng bình quân 27,2 m³/ha, mật độ bình quân là 180 cây/ha.

+ Diện tích đất chưa có rừng: 0,47ha chiếm 2 % tổng diện tích khu vực điều tra Trong đó chỉ có 1 trạng thái DT1.

3.3. Diện tích

a. Loại rừng: Sản xuất, ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai.

b. Nguồn gốc: Rừng Thông trồng năm 1976.

c. Loài cây: Thông 3 lá.

4. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật:

Dự án đã và đang triển khai tuân thủ theo đúng các quy định về đầu tư, đất đai, lâm nghiệp và các quy định hiện hành có liên quan khác.

- Việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác không phải lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

- Các hạng mục công trình có nhu cầu chuyển đổi đất rừng đều được xác định nằm trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt.

- Khi thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất có rừng, các chủ đầu tư đều phải thực hiện việc trồng rừng thay thế diện tích rừng bị mất hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng đất rừng theo quy định.

5. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch:

- Diện tích rừng trồng này nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai.

- Dự án đã được cập nhật vào Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tỉnh Gia Lai được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 09/5/2018.

- Căn cứ Quyết định số 4191/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Đak Đoa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng sân golf thuộc Khu phức hợp tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia lai, Tỷ lệ 1/500.

- Căn cứ Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

6. Hiệu quả kinh tế - xã hội:

Khu biệt thự nhà ở sau khi đi vào hoạt động sẽ góp phần trong tổng thể Khu phức hợp tạo thành động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội khu vực phát triển và mang lại các tác động cơ bản đối với môi trường kinh tế - xã hội như sau:

- Mang lại thu nhập cho dân cư.
- Tạo thêm việc làm và cơ hội kinh tế cho dân cư địa phương.
- Nâng cấp cải tạo cơ sở hạ tầng xã hội.
- Góp phần bảo tồn các giá trị cảnh quan môi trường thiên nhiên của khu vực.

7. Đánh giá tác động môi trường của Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa):

Đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, phê duyệt tại Quyết định số 2170/QĐ-BTNMT ngày 23/8/2019 về việc báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án sân Golf Đak Đoa, tại (xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak Đoa), huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định./ff

Nơi nhận: .

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (*thay báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế-NS HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH



Kpă Thuyên

Gia Lai, ngày 17 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Hồ sơ xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng (thuộc tổ hợp thương mại dịch vụ – Khu phức hợp Đak Đoa), huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

Thực hiện Công văn số 2298/UBND-NL ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng

Căn cứ Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Đak Đoa; ngày 13/11/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mời các Sở, ngành, đơn vị có liên quan họp thẩm định Hồ sơ xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng (thuộc tổ hợp thương mại dịch vụ – Khu phức hợp Đak Đoa).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh những nội dung sau:

1. Thông tin dự án:

1. Thông tin chung về Dự án:

- Tên Dự án: Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa).
 - Địa điểm: Tại xã Tân Bình và xã Glar, huyện Đak Đoa.
 - Tổng diện tích dự án 23,29 ha (đất có rừng 22,82ha, đất chưa có rừng 0,47ha).
 - Hiện trạng sử dụng đất: Đất rừng sản xuất.
 - Tài sản gắn liền với đất: 5.500 cây Thông, trồng năm 1976.
 - Mục tiêu xây dựng dự án: Xây dựng Tổ hợp thương mại dịch vụ bao gồm các trung tâm thương mại dịch vụ, hoa viên, thể dục thể thao và các tiện ích đô thị khác.

2. Cơ sở pháp lý:

1.1. Các văn bản của Trung ương

- Mục 3, Điều 20, Luật Lâm nghiệp năm 2017;
- Nghị quyết số 47/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Gia Lai;
- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng.

1.2. Các văn bản của địa phương

- Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về Phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Nghị quyết số 198/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về việc nhất trí đề UBND tỉnh có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư danh mục các dự án đầu tư phát triển nhà ở triển khai năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 24/8/2011 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp tại huyện Đak Đoa;

- Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Gia Lai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

- Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, cơ cấu sử dụng đất Khu phức hợp tại huyện Đak Đoa;

- Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020;

- Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 11/1/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành thể dục thể thao tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2035;

- Quyết định 4343/QĐUBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu biệt thự nhà ở thuộc khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tỉ lệ 1/500.

- Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

3. Sự cần thiết đầu tư dự án

- Cụ thể hóa đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đak Đoa (mở rộng), huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2030 phê duyệt theo quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 03/05/2017 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai phê duyệt theo quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 09/03/2017 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại xã Tân Bình và xã Glar theo hướng tăng dần tỷ trọng Thương mại dịch vụ, giải quyết công ăn việc làm tại địa phương.

4. Vị trí, diện tích

4.1. Vị trí

+ Lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 520, xã Glar.

+ Lô 1 khoảnh 2; lô 1 khoảnh 4; lô 1,2,3 khoảnh 7 tiểu khu 518; lô 1,2 khoảnh 3; lô 1 khoảnh 6 tiểu khu 519, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

4.2. Kết quả điều tra rừng

- Diện tích đất có rừng là 22,82 ha, chiếm 98% tổng diện tích khu vực điều tra trong đó:

+ Rừng trỗng: loài cây thông tổng diện tích là 22,82 ha chiếm 100 % diện tích đất có rừng với tổng trữ lượng dự kiến là 620,8m³, trữ lượng bình quân 27,2 m³/ha, mật độ bình quân là 180 cây/ha.

+ Diện tích đất chưa có rừng: 0,47ha chiếm 2 % tổng diện tích khu vực điều tra Trong đó chỉ có 1 trạng thái DT1.

4.3. Diện tích

a. Theo loại rừng: Toàn bộ diện tích vùng điều tra nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai.

b. Theo nguồn gốc hình thành: Rừng trỗng 22,82 ha.

c. Theo loài cây: rừng trỗng thông 3 lá 22,82 ha.

5. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật

- Dự án đã và đang triển khai tuân thủ theo đúng các quy định về đầu tư, đất đai, lâm nghiệp và các quy định hiện hành có liên quan khác.

- Việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác không phải lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

- Các hạng mục công trình có nhu cầu chuyển đổi đất rừng đều được xác định nằm trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Khi thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, các chủ đầu tư đều phải thực hiện việc trồng rừng thay thế diện tích rừng được chuyển đổi sang mục đích khác không phải lâm nghiệp hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển đổi mục đích sử dụng rừng theo quy định.

6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch

- Dự án đã được cập nhật vào Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tỉnh Gia Lai được Chính Phủ phê duyệt tại Nghị Quyết số 47/NQ-CP ngày 09/5/2018;

- Diện tích rừng trồng nằm ngoài Quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về Phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Dự án nằm trong kế hoạch sử dụng đất của huyện Đak Đoa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch huyện Đak Đoa;

- Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Đak Đoa.

7. Hiệu quả kinh tế - xã hội

a) Hiệu quả kinh tế

Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng sau khi đi vào hoạt động sẽ tạo thành động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội khu vực phát triển. Và mang lại các tác động cơ bản đối với môi trường kinh tế - xã hội như sau:

- + Tạo thêm việc làm và cơ hội kinh tế cho dân cư địa phương.
- + Thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển.
- + Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng xã hội.
- + Nâng cao đời sống văn hoá và tạo ra cơ hội giao lưu văn hoá, thể thao giải trí và tăng cường nhận thức.
- + Góp phần bảo tồn các giá trị cảnh quan môi trường thiên nhiên của khu vực.

b) Hiệu quả xã hội

- Sau khi dự án đi vào khai thác sử dụng là nơi tổ chức các sự kiện vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng cho người dân địa phương và vùng lân cận.

- Xác lập cơ sở pháp lý để quản lý theo quy hoạch xây dựng, thiết kế thi công xây dựng, đảm bảo cảnh quan kiến trúc và phát triển bền vững, có môi trường hài hòa với thiên nhiên.

c) Đánh giá tác động của dự án tới an ninh - quốc phòng

Dự án không tác động tới vấn đề an ninh - Quốc phòng.

8. Đánh giá tác động môi trường của dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng, huyện Đak Đoa: Đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, phê duyệt tại Quyết định số 2170/QĐ-BTNMT ngày 23/8/2019 về việc báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án sân Golf Đak Đoa, tại (xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak Đoa), huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

9. Thành phần Hồ sơ thẩm định xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng đối với Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa

- Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Đak Đoa về việc xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

- Báo cáo số 405/BC-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Đak Đoa về việc sự phù hợp của Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng - thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000; kết quả điều tra rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng - thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa;

- Công văn số 3156/SNNPTNT-KHTC ngày 13/11/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (kèm theo dự thảo Tờ trình và Nghị quyết) gửi UBND tỉnh.

- Biên bản thẩm định ngày 13/11/2020 của Hội đồng thẩm định hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng - thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa.

- Báo cáo số 409/BC-UBND ngày 16/11/2020 của UBND huyện Đak Đoa về việc đề xuất chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng - thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn chỉnh hồ sơ xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng - thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa và báo cáo UBND tỉnh và trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.Y

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban kinh tế ngân sách - HĐND tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu VT, KHTC



Lưu Trung Nghĩa

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3157/SNNPTNT-KHTC
V/v đề xuất xin chủ trương
chuyển đổi mục đích sử dụng
rừng đối với Dự án Trung tâm hội
nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ
dưỡng tại huyện Đak Đoa (thuộc
Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp
Đak Đoa)

Gia Lai, ngày 13 tháng 11 năm 2020

Kính gửi: UBND tỉnh Gia Lai.

Thực hiện Công văn số 2298/UBND-NL ngày 13/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Đak Đoa về việc xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa) tại huyện Đak Đoa để nghị Sở báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng đối với Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa, cụ thể:

- Diện tích 23,29ha (xã Tân Bình 17,95ha, thị trấn Đak Đoa 16,64ha);
- Hiện trạng sử dụng đất: Đất rừng sản xuất;
- Tài sản gắn liền với đất: 5.500 cây Thông, trồng năm 1976.

(Có Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết kèm theo)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình UBND tỉnh xem xét./.p

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc; các Phó Giám đốc Sở;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Lưu Trung Nghĩa

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để
thực hiện Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng
tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

*Căn cứ quy định tại Điều 20 của Luật Lâm nghiệp, Điều 41 của Nghị định
số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành
một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 4191/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện
Đak Đoa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng sân golf thuộc
Khu phức hợp tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500;*

*Căn cứ Quyết định số 2170/QĐ-BTNMT ngày 23/8/2019 của Bộ Tài nguyên
và Môi trường về việc xem xét, phê duyệt tại về việc báo cáo đánh giá tác động
môi trường của Dự án sân Golf Đak Đoa, tại (xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak
Đoa), huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Trong đó, có diện tích của Dự án Trung tâm
hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa;*

*Căn cứ Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện
Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân golf và tổ
hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia
Lai, Tỷ lệ 1/500.*

*Xét Tờ trình số /TT-UBND ngày /11/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về
việc xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng đối với Dự án Trung tâm hội*

nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai (thuộc Tổ hợp DVTM - Khu phức hợp Đak Đoa), cụ thể như sau:

- Diện tích rừng xin chuyển đổi là 23,29 ha (đất có rừng 22,82ha, đất chưa có rừng 0,47ha).
 - Hiện trạng sử dụng đất: Đất rừng sản xuất.
 - Tài sản gắn liền với đất: 5.500 cây Thông, trồng năm 1976.
 - Vị trí: Xã Tân Bình và xã Glar, huyện Đak Đoa.

Điều 2. Giao UBND tỉnh Gia Lai tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Gia Lai khóa XI, Kỳ họp thứ Mười lăm thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

CHỦ TỌA KỲ HỌP

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban TVQH;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai; Đài PTTT tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

V/v thẩm định Hồ sơ xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng
Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng (thuộc tổ hợp
thương mại dịch vụ – Khu phức hợp Đak Đoa),
huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

- *Căn cứ Luật Lâm nghiệp;*
- *Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*
- *Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*
- *Căn cứ Nghị định số 52/2020/NĐ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ về đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn;*
- *Căn cứ Nghị quyết số 180/NQ-HĐND ngày 10/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Về nhiệm vụ và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2035;*
- *Căn cứ Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2035;*
- *Căn cứ văn bản số 2298/UBND-NL ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng;*
- *Căn cứ Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Đak Đoa về việc xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa.*

Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-SNNPTNT ngày 13/11/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc Thành lập Hội đồng thẩm định Hồ sơ xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng đối với Dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 13/11/2020, tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thành phần gồm có:

1. Chủ tịch Hội đồng thẩm định



- Ông Vũ Ngọc An, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT

2. Thư ký Hội đồng thẩm định

- Ông Nguyễn Hữu Huân, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm

3. Các Ủy viên Hội đồng thẩm định

- Ông Phạm Công Thành – Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ông Đặng Công Lâm – Phó giám đốc Sở Tài chính;
- Ông Lương Thanh Bình – Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ông Đinh Tiến Dũng – Phó chủ tịch UBND huyện Đak Đoa.

4. Các phòng chuyên môn của các Sở, ngành đơn vị tham gia

- Ông Nguyễn Hồng Lâm, Trưởng phòng SDPTR - Chi cục Kiểm lâm;
- Ông Trần Văn Văn, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính Sở;
- Ông Nguyễn Thành Thoại, Trưởng phòng Tài Nguyên và Môi trường;
- Ông Nguyễn Kim Anh, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT.

NỘI DUNG

Chủ tịch Hội đồng thẩm định thông qua Quyết định số 705/QĐ-SNNPTNT ngày 13/11/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT Gia Lai về việc thành lập Hội đồng thẩm định Hồ sơ xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng đối với Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

I. Đại diện lãnh đạo UBND huyện Đak Đoa trình bày Hồ sơ xin chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, và Hội đồng thống nhất thẩm định các nội dung sau

1. Cơ sở pháp lý

1.1. Các văn bản của Trung ương

- Luật Lâm nghiệp năm 2017;
- Nghị quyết số 47/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Gia Lai;
- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng.

1.2. Các văn bản của địa phương

- Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về Phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Nghị quyết số 198/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh về việc nhất trí đề UBND tỉnh có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư danh mục các dự án đầu tư phát triển nhà ở triển khai năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

- Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 24/8/2011 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp tại huyện Đak Đoa;

- Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Gia Lai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

- Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, cơ cấu sử dụng đất Khu phức hợp tại huyện Đak Đoa;

- Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020;

- Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 11/1/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành thể dục thể thao tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2035;

- Quyết định 4343/QĐUBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng Khu biệt thự nhà ở thuộc khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tỉ lệ 1/500.

- Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

2. Thành phần Hồ sơ thẩm định xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng đối với Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

- Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Đak Đoa về việc xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai;

- Báo cáo số 405/BC-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Đak Đoa về việc sự phù hợp của Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng - thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

- Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/2.000; kết quả điều tra rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng - thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa;

- Tài liệu đánh giá tác động môi trường tại văn bản số 4202/STNMT-CCBVMT ngày 13/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc tham gia ý kiến về hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án xây dựng Khu C - Khu biệt thự nhà ở, thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa.

3. Sự cần thiết đầu tư dự án

- Cụ thể hóa đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đak Đoa (mở rộng), huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2030 phê duyệt theo quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 03/05/2017 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai phê duyệt theo quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 09/03/2017 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế tại xã Tân Bình và xã Glar theo hướng tăng dân tỷ trọng Thương mại dịch vụ, giải quyết công ăn việc làm tại địa phương.

4. Vị trí, diện tích

4.1. Vị trí

+ Lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 520, xã Glar.

+ Lô 1 khoảnh 2; lô 1 khoảnh 4; lô 1,2,3 khoảnh 7 tiểu khu 518; lô 1,2 khoảnh 3; lô 1 khoảnh 6 tiểu khu 519, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

4.2. Kết quả điều tra rừng

- Diện tích đất có rừng là 22,82 ha, chiếm 98% tổng diện tích khu vực điều tra trong đó:

+ Rừng trồng: loài cây thông tổng diện tích là 22,82 ha chiếm 100 % diện tích đất có rừng với tổng trữ lượng dự kiến là 620,8m³, trữ lượng bình quân 27,2 m³/ha, mật độ bình quân là 180 cây/ha.

+ Diện tích đất chưa có rừng: 0,47ha chiếm 2 % tổng diện tích khu vực điều tra Trong đó chỉ có 1 trạng thái DT1.

4.3. Diện tích

a. Theo loại rừng: Toàn bộ diện tích vùng điều tra nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai.

b. Theo nguồn gốc hình thành: Rừng trồng 22,82 ha.

c. Theo loài cây: rừng trồng thông 3 lá 22,82 ha.

5. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật

- Dự án đã và đang triển khai tuân thủ theo đúng các quy định về đầu tư, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TỈNH GIA LAI
đại, lâm nghiệp và các quy định hiện hành có liên quan khác.

- Việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác không phải lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

- Các hạng mục công trình có nhu cầu chuyển đổi đất rừng đều được xác định nằm trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Khi thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng, các chủ đầu tư đều phải thực hiện việc trồng rừng thay thế diện tích rừng được chuyển đổi sang mục đích khác không phải lâm nghiệp hoặc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển đổi mục đích sử dụng rừng theo quy định.

6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch

- Dự án đã được cập nhật vào Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tỉnh Gia Lai được Chính Phủ phê duyệt tại Nghị Quyết số 47/NQ-CP ngày 09/5/2018;

- Diện tích rừng trồng nằm ngoài Quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về Phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Dự án nằm trong kế hoạch sử dụng đất của huyện Đak Đoa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh

Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch huyện Đak Đoa;

- Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Đak Đoa.

7. Hiệu quả kinh tế - xã hội

a) Hiệu quả kinh tế

Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng sau khi đi vào hoạt động sẽ tạo thành động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội khu vực phát triển. Và mang lại các tác động cơ bản đối với môi trường kinh tế - xã hội như sau:

- + Tạo thêm việc làm và cơ hội kinh tế cho dân cư địa phương.
- + Thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển.
- + Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng xã hội.
- + Nâng cao đời sống văn hoá và tạo ra cơ hội giao lưu văn hoá, thể thao giải trí và tăng cường nhận thức.
- + Góp phần bảo tồn các giá trị cảnh quan môi trường thiên nhiên của khu vực.

b) Hiệu quả xã hội

- Sau khi dự án đi vào khai thác sử dụng là nơi tổ chức các sự kiện vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng cho người dân địa phương và vùng lân cận.

- Xác lập cơ sở pháp lý để quản lý theo quy hoạch xây dựng, thiết kế thi công xây dựng, đảm bảo cảnh quan kiến trúc và phát triển bền vững, có môi trường hài hòa với thiên nhiên.

c) Đánh giá tác động của dự án tới an ninh - quốc phòng

Dự án không tác động tới vấn đề an ninh - Quốc phòng.

8. Đánh giá tác động môi trường của dự án Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

Sau khi có chủ trương chuyển đổi rừng của HĐND tỉnh và xác định được chủ đầu tư thì chủ đầu tư thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định.

II. Ý kiến của các thành phần tham gia thẩm định

Các sở, ngành tham gia họp thống nhất về Hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa đảm bảo đầy đủ thủ tục theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 83/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy

định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục sử dụng rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

III. Kết luận, kiến nghị

1. Kết luận

- Hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa đảm bảo đủ thủ tục theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 83/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

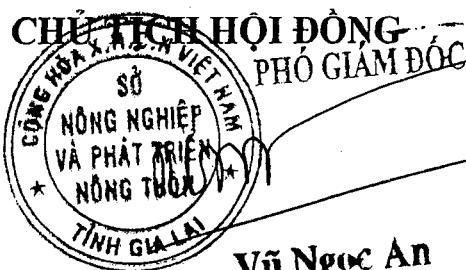
- Các thành viên trong Hội đồng thống nhất về Hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa và đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét quyết định chủ trương chuyển đổi mục sử dụng rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

2. Kiến nghị

Hội đồng thẩm định thống nhất kính đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét quyết định chủ trương chuyển đổi mục sử dụng rừng Dự án xây dựng Trung tâm hội nghị, khách sạn và dịch vụ nghỉ dưỡng huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Biên bản kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày, đọc thông qua các thành viên dự họp cùng nghe đồng thống nhất, ký tên./.

THƯ KÝ



Vũ Ngọc An

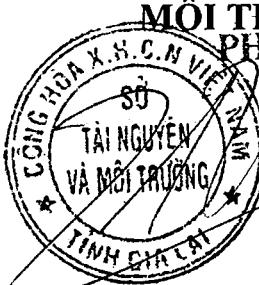
CÁC ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG

SỞ TÀI
NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG

SỞ TÀI CHÍNH

SỞ KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯ

UBND HUYỆN
ĐAK ĐOA



PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI CHÍNH

Đặng Công Lâm

Phạm Công Thành

Lương Thanh Bình

Nguyễn Văn

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA
Số: 257 /TT-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đak Đoa, ngày 13 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp Đak Đoa

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Quyết định số 4191/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Đak Đoa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng sân golf thuộc Khu phức hợp tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500; Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

Căn cứ Tờ trình số 123/TTr -UBND ngày 13/11/2020 của UBND xã Tân Bình về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa.

Căn cứ Tờ trình số 187/TTr-UBND ngày 13/11/2020 của UBND xã Glar về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa.

Thực hiện văn bản số 2298/UBND-NL ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Gia Lai, về việc hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng các Dự án Trung tâm hội nghị khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng.

Để triển khai thực hiện Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp Đak Đoa. Ủy ban nhân dân huyện trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ để báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng cho Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp Đak Đoa, cụ thể như sau:

- Diện tích: 23,29 ha; trong đó:
 - + Xã Tân Bình diện tích: 17,95 ha.
 - + Thị trấn Đak Đoa diện tích: 16,64 ha.
- Hiện trạng sử dụng đất: Đất rừng sản xuất.
- Tài sản gắn liền với đất: 5.500 cây thông trồng từ năm 1976.

Đề nghị sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét./

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay b/c);
- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy (thay b/c);
- Thường trực HĐND huyện (thay b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT, TNMT;
- Lưu VT, NL



Giang H'Dan

BÁO CÁO

Về sự phù hợp của dự án với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, theo quy định của pháp luật về quy hoạch “Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ” thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Công văn số 5006/BNN-TCLN ngày 28/7/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ;

Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

1. Địa điểm xây dựng:

Dự án được thực hiện tại xã Tân Bình và xã Glar, huyện Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

2. Quy mô dự án:

Tổng diện tích vùng dự án 23,29ha; diện tích đất có rừng 22,82ha, diện tích đất chưa có rừng 0,47ha.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2020-2025

4. Cơ sở pháp lý

4.1. Văn bản pháp lý của Trung ương

- Luật Lâm nghiệp năm 2017;

- Nghị quyết số 47/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Gia Lai;

- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;

4.2. Văn bản pháp lý của tỉnh Gia Lai

- Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về Phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 4191/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Đak Đoa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng sân golf thuộc Khu phức hợp tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

Căn cứ Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

Thông tin chung về Dự án

Tên dự án: Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

- Địa điểm: Dự án được thực hiện tại xã Tân Bình và xã Glar, huyện Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- Diện tích: Tổng diện tích vùng dự án 23,29ha; diện tích đất có rừng 22,82ha, diện tích đất chưa có rừng 0,47ha..

- Mục tiêu xây dựng dự án: Xây dựng Tổ hợp thương mại dịch vụ bao gồm các trung tâm thương mại dịch vụ, hoa viên, thể dục thể thao và các tiện ích đô thị khác.

6. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp Quốc gia theo quy định của pháp luật.

- Diện tích rừng trồng nằm ngoài Quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về Phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

- Dự án đã được cập nhật vào Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tỉnh Gia Lai được Chính Phủ phê duyệt tại Nghị Quyết số 47/NQ-CP ngày 09/5/2018

- Dự án nằm trong kế hoạch sử dụng đất của huyện Đak Đoa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch huyện Đak Đoa;

- Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Đak Đoa./
l/c

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (b/c);
- Sở TNMT (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT, TNMT;
- Lưu: VT, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Giang H'Dan

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA
Số: 4/09 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
Dak Đoa, ngày 16 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO Đề xuất chủ trương đầu tư dự án

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

Căn cứ Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng khu phức hợp Dak Đoa, huyện Dak Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 của UBND huyện Dak Đoa về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng sân gon và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Dak Đoa, huyện Dak Đoa tỉnh Gia Lai, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ văn bản 2629/SKHĐT-DN ngày 12/11/2020 về việc rà soát thủ tục các dự án kêu gọi đầu tư huyện Dak Đoa.

Ủy ban nhân dân huyện Dak Đoa trình Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Khu tổ hợp thương mại dịch vụ (Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Khu tổ hợp thương mại dịch vụ (Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng).
2. Người quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Gia Lai.
3. Tên chủ đầu tư: UBND tỉnh Gia Lai.
4. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Dak Đoa, tỉnh Gia Lai.
5. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: (chưa có).
6. Thời gian thực hiện: năm 2020 và giai đoạn 2021 – 2025.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

- Cụ thể hóa đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Dak Đoa (mở rộng), huyện Dak Đoa, tỉnh Gia Lai đến năm 2030 phê duyệt theo quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 03/05/2017 của UBND tỉnh Gia Lai.

hệ thống hạ tầng kỹ thuật với khu vực dân cư hiện có, tạo được môi trường sống phù hợp, đảm bảo vệ sinh môi trường và điều kiện sống ổn định.

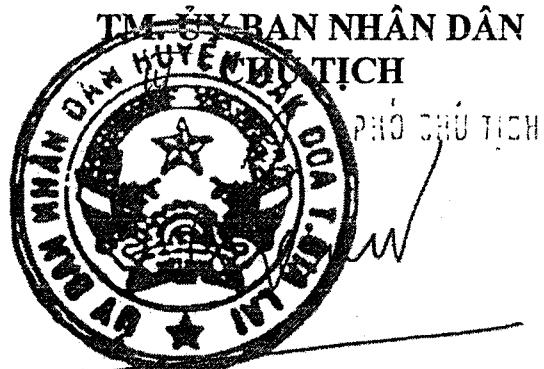
Xác lập cơ sở pháp lý để quản lý theo quy hoạch xây dựng, thiết kế thi công xây dựng, đảm bảo cảnh quan kiến trúc và phát triển bền vững, có môi trường hài hòa với thiên nhiên.

Nội dung đánh giá tác động đến môi trường của dự án: Thực hiện theo mục 3 phụ lục II Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân huyện Đak Đoa trình Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai xem xét, trình Thủ tướng phê quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tổ hợp thương mại dịch vụ (Trung tâm hội nghị, khách sạn, dịch vụ nghỉ dưỡng) thuộc khu phức hợp Đak Đoa.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và môi trường;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu VT, NL



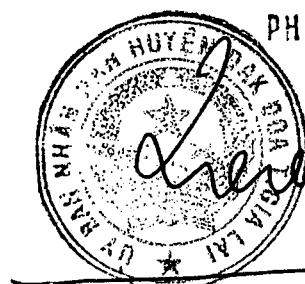
Giang H'Dan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
KẾT QUẢ ĐIỀU TRA HIỆN TRẠNG RỪNG
KHU VỰC ĐỀ NGHỊ QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯƠNG CHUYÊN MỤC ĐÍCH
SỬ DỤNG RỪNG
"Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp
huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai"

UBND HUYỆN ĐAK ĐOA

PHÓ CHỦ TỊCH



Giang H'Dan

Ngày 13 tháng 11 năm 2020

1
PHẦN I
THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án

Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

2. Địa điểm, quy mô

- Địa điểm: Dự án được thực hiện tại xã Tân Bình và xã Gla, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- Quy mô: Tổng diện tích 23,29ha; diện tích đất có rừng 22,82ha, diện tích đất chưa có rừng 0,47ha.

3. Thời gian thực hiện: 2020-2025.

4. Cơ sở pháp lý

4.1. Văn bản pháp lý của Trung ương

Luật Lâm nghiệp năm 2017;

- Nghị quyết số 47/NQ-CP năm 2018 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Gia Lai;

- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

- Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng;

4.2. Văn bản pháp lý của tỉnh Gia Lai

- Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về Phê duyệt kết quả rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 4191/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND huyện Đak Đoa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng sân golf thuộc Khu phức hợp tại huyện Đak Đoa, tỉnh Gia lai, Tỷ lệ 1/500.

Căn cứ Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân golf và tổ hợp

thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500.

5. Tài liệu sử dụng

- Tài liệu theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp tỉnh Gia Lai năm 2019; Tài liệu rà soát điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

- Căn cứ Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND huyện Đak Đoa phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng sân gôn và tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc khu phức hợp Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, Tỷ lệ 1/500

- Bản đồ kiểm kê đất đai tỷ lệ 1/10.000 cấp xã;

- Bản đồ kiểm kê rừng tỉnh Gia Lai năm 2014;

- Một số báo cáo kinh tế xã hội của các địa phương, đơn vị liên quan đến khu vực điều tra, khảo sát;

PHẦN II

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA HIỆN TRẠNG RỪNG

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

Đánh giá chính xác hiện trạng diện tích và trữ lượng rừng làm cơ sở lập Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

1.2. Yêu cầu

- Thiết lập và xác định các tuyến điều tra hiện trạng rừng.
- Điều tra đo đạc, khoanh vẽ, cập nhật được chính xác vị trí, ranh giới và diện tích hiện trạng sử dụng đất gồm hiện trạng tài nguyên rừng, đất lâm nghiệp trong vùng dự án.
- Cập nhật chủ quản lý, chức năng lên bản đồ hiện trạng rừng đất lâm nghiệp.
- Điều tra trữ lượng rừng thông qua hệ thống ô tiêu chuẩn.
- Xây dựng được Bản đồ hiện trạng rừng trong vùng Dự án.
- Báo cáo tổng hợp về diện tích và trữ lượng rừng trong vùng dự án.

2. Phạm vi thực hiện:

Xác định diện tích đất có rừng trên toàn vùng dự án 23,29ha.

3. Nội dung, phương pháp thực hiện

3.1. Sơ thám hiện trường và phân chia lô

- Căn cứ bản đồ quy hoạch chi tiết xây dựng khu biệt thự nhà ở thuộc khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tỉ lệ 1/500 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, tiến hành sơ thám hiện trường để xác định đối tượng, hiện trạng rừng, địa hình khu vực điều tra làm cơ sở cho việc phân chia lô trạng thái.

- Phân chia lô trạng thái: Căn cứ vào bản đồ địa hình VN 2000 kinh tuyến trực $108^{\circ}30'$, hệ thống ranh giới hành chính, tiểu khu, khoảnh và ranh giới 3 loại rừng hiện đang sử dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai và trạng thái rừng khu vực điều tra để phân chia lô trạng thái rừng. Tên lô ký hiệu bằng số nguyên (1,2,3,...) và được ghi theo nguyên tắc từ Bắc xuống Nam và từ Tây sang Đông trong cùng một khoảnh.

3.2. Phát đường bao, ranh giới hành chính, tiểu khu, khoảnh, lô trong khu vực điều tra

Đường ranh giới hành chính, tiểu khu, khoảnh, lô được phát và dùng sơn hoặc dùng dao để vạc vào thân cây để đánh dấu rõ ràng ngoài thực địa.

3.3. Đo đạc xây dựng bản đồ ngoại nghiệp

- Trên cơ sở bản đồ quy hoạch chi tiết xây dựng khu biệt thự nhà ở thuộc khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tỉ lệ 1/500 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; Dùng máy định vị GPS cầm tay xác định đo đạc để xác định đường ranh giới tiểu khu, khoảnh, lô trong khu vực điều tra.

3.4. Đóng mốc

Tại giao điểm của các đường ranh giới hành chính, tiểu khu, khoảnh, lô được đóng cọc mốc, trên mốc ghi số hiệu tiểu khu, khoảnh, lô và diện tích lô.

3.5. Xác định, tính toán trữ lượng rừng

- Xác định trữ lượng rừng:

- Đo đường kính/chu vi tại vị trí 1,3m ($D_{1,3}$): Đo đường kính của tất cả các cây tại vị trí 1,3m. Đơn vị đo cm (centimet).

- Đo chiều cao vút ngọn (Hvn): Sử dụng thước Blumleiss.

+ Đo Hvn của tất cả các cây. Đơn vị đo là mét (m), lấy tròn đến 0,5 m.

- Xác định phẩm chất cây theo 3 cấp:

+ Cây phẩm chất A (tốt): là cây thân thẳng, hình thon đều, đoạn gỗ thân dài.

+ Cây phẩm chất B (trung bình): là cây có khuyết tật nhưng vẫn có thể lợi dụng từ 50 - 70% thể tích thân cây.

+ Cây phẩm chất C (xấu): là cây cong queo, sâu bệnh, cụt ngọn, rỗng ruột, chỉ có thể sử dụng đến 50% thể tích thân cây.

- Tính toán trữ lượng rừng:

- Tính toán trữ lượng theo công thức: $V = G \cdot H \cdot f$ (1). Trong đó:

+ V: Thể tích cây đứng

+ G: Tiết diện ngang tại vị trí $D_{1,3}$ và được tính theo công thức: $G = 3,1416 \cdot (D_{1,3})^2 / 40.000$ (2)

+ H: Chiều cao vút ngọn (Hvn).

+ f: hình số độ thon thân cây, lấy $f = 0,45$. Đối với rừng tự nhiên và $f=0,5$ đối với rừng trồng.

- Tính toán trữ lượng cây đứng của lô ($M_{lô}$): Tổng hợp trữ lượng của tất cả các cây trong lô trạng thái ta được trữ lượng của lô.

- Tính toán trữ lượng cây đứng bình quân/ha (M/ha): Trữ lượng cây đứng bình quân/ha được tính bằng công thức $M/\text{ha} = M_{lô}/S (\text{m}^3/\text{ha})$, trong đó: S là diện tích của lô (ha).

4. Xây dựng tài liệu thành quả

- Xây dựng bản đồ hiện trạng;

- Tính toán trữ lượng bình quân, tổng trữ lượng cho từng lô trạng thái rừng;

- Viết báo cáo thuyết minh hiện trạng.

PHẦN IV
KẾT QUẢ ĐIỀU TRA DIỆN TÍCH
VÀ TRỮ LƯỢNG RỪNG TRONG VÙNG DỰ ÁN

I. MÔ TẢ, XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI RỪNG TRONG KHU VỰC ĐIỀU TRA

1. Rừng trỗng (RTG)

Trong khu vực điều tra chủ yếu là rừng trỗng thông 3 lá ; năm trỗng 1976.

- Rừng trỗng thuần loài thông 3 lá 1976: có 7 lô nằm trên cả 2 xã, rừng trỗng thông thuần loài, đường kính bình quân 20,7 cm; chiều cao bình quân 15,1 m, mật độ bình quân khoảng 180 cây/ha, trữ lượng bình quân 27,2 m³/ha;

2. Đất chưa có rừng

- Diện tích đất trỗng không có cây (DT1) là 0,47ha, diện tích này phân bố ở phía Tây của dự án.

II. DIỆN TÍCH CÁC LOẠI ĐẤT LOẠI RỪNG TRONG KHU VỰC ĐIỀU TRA

1. Kết quả điều tra diện tích, trữ lượng các loại đất loại rừng

Tổng số lô trong khu vực điều tra là 9 lô, nằm trên 6 khoảnh, 3 tiểu khu, 2 xã, với tổng diện tích 23,29ha; 4.107cây và 620,8m³. Số liệu chi tiết được thể hiện tại bảng dưới đây.

Bảng 01: Diện tích, trữ lượng phân theo từng lô

TT	Xã	Tiểu khu	Khoảnh	Lô	LDLR	CN	Diện tích (ha)	N (cây)	V (m3)	N. trồng
	Tổng						23,29	4107	620,8	
1	Glar	520	1	1	RTG	NQH	0,01	6	0,9	1976
2	Tân Bình	518	2	1	RTG	NQH	0,55	99	15	1976
3	Tân Bình	518	4	1	RTG	NQH	11,74	2113	319,3	1976
4	Tân Bình	518	7	1	DT1	NQH	0,13		0	
5	Tân Bình	518	7	2	RTG	NQH	6,44	1159	175,2	1976
6	Tân Bình	518	7	3	RTG	NQH	3,05	549	83	1976
7	Tân Bình	519	3	1	DT1	NQH	0,34		0	
8	Tân Bình	519	3	2	RTG	NQH	0,76	137	20,7	1976
9	Tân Bình	519	6	1	RTG	NQH	0,14	25	3,8	1976
10	Tân Bình	520	1	1	RTG	NQH	0,13	19	2,9	1976

2. Diện tích, trữ lượng phân theo các loại đất loại rừng

Tổng diện tích vùng dự án là 23,29ha. Chi tiết diện tích và trữ lượng được thống kê như sau:

Bảng 02: Diện tích và trữ lượng phân theo các loại đất loại rừng

TT	Loại đất, loại rừng	Diện tích (ha)	Số cây đo đếm (cây)	Trữ lượng đo đếm (m3)	Mbq (m3/ha)	Nbq (cây/ha)
	Tổng	23,29	4.107	620,8		
1	Rừng trồng	22,82	4.107	620,8		
-	RTG	22,82	4.107	620,8	27,2	180
2	Đất chưa có rừng	0,47				
-	DT1	0,47				

Diện tích đất có rừng là 22,82ha, chiếm 98% tổng diện tích khu vực điều tra trong đó:

- Rừng trồng: loài cây thông tổng diện tích là 22,82ha chiếm 100 % diện tích đất có rừng với tổng trữ lượng dự kiến là 620,8m³, trữ lượng bình quân 27,2 m³/ha, mật độ bình quân là 180cây/ha

Diện tích đất chưa có rừng: 0,47ha chiếm 2 % tổng diện tích khu vực điều tra Trong đó chỉ có 1 trạng thái DT1

3. Diện tích, trữ lượng phân theo đơn vị hành chính

Bảng 03: Diện tích các loại đất loại rừng phân theo đơn vị hành chính*Đơn vị tính: ha*

TT	Đơn vị hành chính	Tổng	Rừng trống	Đất chưa có rừng			
			RTG	Cộng	DT1	NN	DKH
	Tổng	23,29	22,82	0,47	0,47		
1	Glar	0,01	0,01				
2	Tân Bình	23,28	22,81	0,47	0,47		

Qua bảng trên ta thấy tổng diện tích điều tra 23,29ha nằm trên địa bàn 2 xã của huyện Đak Đoa trong đó tập trung chủ yếu ở thị trấn Đăk Đoa, cụ thể như sau:

- Xã Tân Bình: Diện tích khu vực điều tra với 23,15ha chiếm 99,996% tổng diện tích, trong đó diện tích có rừng là 22,68ha và diện tích đất chưa có rừng là 0,47ha

- Xã Glar: Diện tích khu vực điều tra với 0,01ha chiếm 0,004% tổng diện tích, trong đó 100% là diện tích rừng trống

Bảng 04: Trữ lượng các loại đất loại rừng phân theo đơn vị hành chính*Đơn vị tính: m³*

TT	Đơn vị hành chính	Tổng	RTG
	Tổng	620,8	620,8
2	Glar	0,9	0,9
3	Tân Bình	619,9	619,9

Qua biểu trên ta thấy tổng trữ lượng rừng trên toàn vùng điều tra dự kiến là 620,8m³ trong đó tập trung chủ yếu ở xã Tân Bình với 619,9m³. Xã Gla có trữ lượng 0,9m³.

4. Diện tích và trữ lượng các loại đất loại rừng phân theo chức năng

Bảng 05: Diện tích và trữ lượng các loại đất loại rừng phân theo chức năng*Đơn vị tính: ha*

TT	Loại đất loại rừng	NQH	
		Diện tích	Trữ lượng
	Tổng	23,29	620,8
1	Rừng trống	22,82	620,8
-	RTG	22,82	620,8
2	Đất chưa có rừng	0,47	
-	DT1	0,47	

Qua bảng trên ta thấy toàn bộ diện tích vùng điều tra đều nằm ngoài quy hoạch 3 loại rừng.

5. Diện tích và trữ lượng các loại đất loại rừng phân theo chủ quản lý

TT	Loại đất loại rừng	UBND xã	
		Diện tích	Trữ lượng
	Tổng	23,29	620,8
1	Rừng trồng	22,82	620,8
-	RTG	22,82	620,8
2	Đất chưa có rừng	0,47	
-	DT1	0,47	

Qua bảng trên ta thấy toàn bộ diện tích vùng điều tra đều thuộc UBND xã quản lý.

9
PHẦN V
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Hiện trạng rừng khu vực thực hiện Dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ thuộc Khu phức hợp huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, đã được điều tra tỉ mỷ, đúng vị trí, số liệu đo đếm chi tiết ngoài thực địa; Việc tính toán trên cơ sở những quy định hiện hành về kỹ thuật. Kết quả điều tra hiện trạng rừng có tổng diện tích 23,29ha, trong đó diện tích đất có rừng 22,82ha, với tổng trữ lượng 620,8m³ và diện tích đất chưa có rừng là 0,47ha. Do vậy, đây là tài liệu đảm bảo độ tin cậy để làm cơ sở cho các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Kiến nghị:

Đề nghị các cơ quan, ban ngành chức năng có thẩm quyền sớm thẩm định và phê duyệt báo cáo điều tra hiện trạng để đơn vị thi công có cơ sở thực hiện các công việc tiếp theo của dự án./

Dak Đoa, ngày 13 tháng 11 năm 2020

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Chủ tịch

Phó Chủ tịch



Giang H'Dan

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
“Sân golf Đak Đoa” tại xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak Đoa,
huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 05 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Sân golf Đak Đoa” tại xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai họp ngày 28 tháng 5 năm 2019;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Sân golf Đak Đoa” tại xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 580/FLC-BĐT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Công ty cổ phần tập đoàn FLC;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Sân golf Đak Đoa” tại xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa,

tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty cổ phần tập đoàn FLC (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

Dự án được thực hiện tại xã Glar, xã Tân Bình và thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai có tổng diện tích là 1.973.084 m².

- Các hạng mục công trình chính gồm:

+ Sân golf 36 lỗ với tổng diện tích là 1.683.712 m² được chia làm 3 khu: diện tích khu SG-01 là 701.560 m², diện tích khu SG-02 là 772.760m² và diện tích khu SG-03 là 209.392m².

+ Hồ điều hòa gồm 11 hồ được lót chống thấm với tổng diện tích mặt nước 70.296 m².

+ Khu đất hạ tầng có tổng diện tích 14.377 m² gồm: khu văn phòng cho nhân viên, khu tập kết phương tiện bảo trì sân golf, kho phân bón và hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, khu lưu giữ chất thải.

- Các hạng mục phụ trợ gồm:

+ Nhà câu lạc bộ có tổng diện tích đất là: 27.026 m².

+ Khu nghỉ dưỡng có diện tích là 82.230 m² trong đó gồm: cụm biệt thự nghỉ dưỡng với 60 căn biệt thự và khách sạn nghỉ dưỡng quy mô 80 phòng.

+ Khu khách sạn với diện tích là 80.138 m² quy mô 360 phòng và trung tâm hội nghị quốc tế có diện tích là 30.807 m².

+ Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt của Dự án công suất 890 m³/ngày đêm.

+ Hệ thống xử lý nước có lõi hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật công suất 860 m³/ngày đêm.

+ Bể ủ cỏ làm phân hữu cơ có tổng diện tích là 100 m² được lót chống thấm và có rãnh thu gom, tuần hoàn nước rỉ phát sinh.

Phạm vi đánh giá tác động môi trường không bao gồm các nội dung sau: bồi thường giải phóng mặt bằng; khai thác, vận chuyển vật liệu san nền, vật liệu xây dựng; rà phá bom mìn; khai thác nước mặt tại đập 3.1.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Khoanh định ranh giới của Dự án và chỉ được tiến hành xây dựng các hạng mục công trình của Dự án trên diện tích đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt và sau khi hoàn thành các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất (đặc biệt là đất rừng), giao đất, đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định pháp luật hiện hành.

2.2. Bố trí lán trại, bãi tập kết nguyên vật liệu tại những khu vực phù hợp; thực hiện các biện pháp tổ chức thi công và các giải pháp kỹ thuật phù hợp để giảm thiểu những tác động bất lợi đến hệ sinh thái, cảnh quan, môi trường khu vực thực hiện Dự án và khu vực xung quanh; đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước trong quá trình san lấp mặt bằng và thi công xây dựng Dự án.

2.3. Thu gom, xử lý các loại nước thải phát sinh trong giai đoạn thi công, xây dựng đạt các quy chuẩn hiện hành trước khi thả vào nguồn tiếp nhận; tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong giai đoạn xây dựng của Dự án.

2.4. Thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ các loại chất thải rắn và chất thải nguy hại phát sinh từ quá trình thực hiện và vận hành Dự án theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.5. Thu gom và xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình vận hành Dự án đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh được xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi chảy vào hồ điều hòa số 4 của Dự án.

2.6. Nước mưa chảy tràn, nước mặt trên sân golf trong quá trình vận hành Dự án phải được thu gom, lưu chứa tại các hồ điều hòa số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 11 của Dự án và xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp dẫn về lưu chứa tại hồ điều hòa số 10 để tái sử dụng cho hoạt động tưới cỏ, cây xanh trong khu vực Dự án. Trường hợp xảy ra mưa lớn, các hồ điều hòa 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 11 không đủ khả năng lưu chứa, toàn bộ lượng nước chảy tràn từ các hồ điều hòa nêu trên phải được thu gom, xử lý đảm bảo đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột B, $K_q = 0,9$, $K_f = 1,0$) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi thả ra suối Đak Hnol.

2.7. Quản lý và sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón theo đúng quy định của pháp luật nhằm bảo đảm an toàn, sức khỏe cho cán bộ, công nhân, khách du lịch, cộng đồng dân cư xung quanh và môi trường khu vực trong giai đoạn vận hành Dự án.

2.8. Thực hiện chương trình tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ, công nhân tham gia thi công các hạng mục của Dự án; quy định trách nhiệm của các nhà thầu thực hiện các quy định về bảo vệ

môi trường trong quá trình thi công; phục hồi cảnh quan môi trường địa bàn thi công trước khi kết thúc thi công, xây dựng các hạng mục công trình của Dự án.

2.9. Thực hiện nghiêm túc chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Thiết lập hệ thống biển báo, cắm mốc giới các địa bàn thi công và thông tin cho chính quyền địa phương có liên quan biết trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng Dự án.

3.2. Khi Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư và chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng để triển khai Dự án, Chủ dự án phải thực hiện nghiêm túc cam kết đảm bảo giữ lại ít nhất 50% diện tích rừng sản xuất hiện trạng; việc quản lý, tận thu lâm sản đảm bảo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

3.3. Lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố sạt lở, ngập tràn, sự cố với các hồ điều hòa, sự cố hóa chất và các sự cố môi trường khác phát sinh trong quá trình xây dựng và vận hành Dự án; tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật.

3.4. Sử dụng các giống cỏ, cây trồng, các loại hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, chế phẩm sinh học được phép sử dụng và lưu hành tại Việt Nam theo quy định pháp luật.

3.5. Chỉ được phép sử dụng nguồn nước mặt từ đập 3.1 để cấp nước cho Dự án sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật.

3.6. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý và thực hiện công tác rà phá bom, mìn, vật nổ trong giai đoạn chuẩn bị, thi công xây dựng Dự án.

Điều 2. Chủ dự án có các trách nhiệm sau đây:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./. *✓*

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần tập đoàn FLC (để thực hiện);
 - Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
 - UBND tỉnh Gia Lai;
 - Sở TN&MT tỉnh Gia Lai;
 - Lưu: VT, VPMC, TCMT (Vụ TĐ (04), Cục BVMTMTTN (01)), MP.12.
- ✓* *✓*

